| | |
|---|---|
| TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV<br>**CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1522/QĐ-ĐN5 | *Lâm Đồng, ngày 24 tháng 10 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**V/v Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV**

*Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;*

*Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV;*

*Căn cứ kế hoạch liên tịch số 1486/KHLT-GĐ-CĐ ngày 20/10/2025 giữa Giám đốc Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV và Công đoàn Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV về việc tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài.*

*Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình ngày 23/10/2025 phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025.*

*Theo báo cáo ngày 24/11/2025 của Tổ thẩm định về việc Thẩm định dự toán và KHLCNCC dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025 với nội dung như sau:

1. Tên gói dịch vụ: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025.

2. Giá trị dự toán: **361.500.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi mốt triệu, năm trăm ngàn đồng). Gía trị hợp đồng đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục đính kèm.*

3. Nguồn vốn thực hiện: Từ quỹ phúc lợi của Tổng công ty (tối đa 12 triệu/người) và đóng góp của người lao động.

4. Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Ký hợp đồng trực tiếp theo điểm n, Khoản 3, Điều 8 quy định lựa chọn nhà cung cấp Ban hành tại Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5.

5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: Quý IV/2025.

6. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

8. Địa điểm tham quan du lịch: Thượng Hải -Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) và Bangkok - Pattaya (Thái Lan).

9. Nội dung yêu cầu của gói cung cấp: Chi tiết như Phụ lục 04 kèm theo.

**Điều 2:** Giao cho phòng Kế hoạch đầu tư – vật tư, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định tổ chức thực hiện lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025 để lựa chọn nhà cung cấp đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng Tổ chức hành chính chủ trì thực hiện giám sát, nghiệm thu đúng theo quy định hiện hành.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban, Phân xưởng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Để đăng tải);
- Lưu: VT, TCHC,TCKT, KHĐTVT (Tr05)

**GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 TKV

**Trần Văn Tuấn**

# PHỤ LỤC 01

## BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ GÓI DỊCH VỤ:
## Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025

*(Kèm theo QĐ số 1522/QĐ-ĐN5 ngày 24/10/2025)*

*ĐVT: đồng*

| Stt | Nội dung công việc | Thành tiền sau thuế (VNĐ) |
|---|---|---|
| 1 | Tour Tham quan, du lịch Thượng Hải -Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) (5 ngày 4 đêm) | 253.500.000 |
| 2 | Tour Tham quan, du lịch Bangkok - Pattaya (Thái Lan) (5 ngày 4 đêm) | 108.000.000 |
| | **Tổng cộng** | **361.500.000** |

*(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi mốt triệu, năm trăm ngàn đồng).*

**PHỤ LỤC 2. BẢNG PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN**
**Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025**
*(Kèm theo QĐ số 1522/QĐ-ĐN5 ngày 24/10/2025)*

| STT | Tên gói dịch vụ | Gía trị gói cung cấp | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà cung cấp | Phương thức lựa chọn nhà cung cấp | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp** | | | | | | | |
| 1 | Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025 | 361.500.000 | Từ quỹ phúc lợi của Tổng công ty | Ký hợp đồng trực tiếp theo quy định tại điểm n, Khoản 3, Điều 8, Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Quý IV/2025 | Đơn giá cố định | Trong vọng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |

# PHỤ LỤC 03

## BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ GÓI DỊCH VỤ:

## Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025

*(Kèm theo QĐ số 1522/QĐ-ĐN5 ngày 24/10/2025)*

*ĐVT: đồng*

| Stt | Nội dung công việc | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Tour Tham quan, du lịch Thượng Hải (Trung Quốc) (5 ngày 4 đêm) | Người | 13 | 19.500.000 | 253.500.000 |
| 2 | Tour Tham quan, du lịch Thái Lan (5 ngày 4 đêm) | Người | 10 | 10.800.000 | 108.000.000 |
| **Tổng giá trị sau thuế** | | | | | **361.500.000** |

*(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi mốt triệu, năm trăm ngàn đồng).*

## Tour số 01 (Số lượng: 13 người)
## CHƯƠNG TRÌNH THĂM QUAN, NGHỈ MÁT
## THƯỢNG HẢI – HÀNG CHÂU - TÔ CHÂU – Ô TRẤN

| **Dịch vụ bao gồm:** | **Không bao gồm:** |
|---|---|
| • Vé máy bay khứ hồi theo đoàn (Bao gồm 10 kg hành lý xách tay + 1 kiện 23 kg hành lý ký gửi)<br>• Phí an ninh sân bay, bảo hiểm hàng không thuế phi trường 2 nước<br>• Bảo hiểm du lịch Quốc tế suốt tuyến.<br>• Khách sạn tiêu chuẩn 4 sao và 5 sao (2 người/phòng - phòng 3 người trường hợp đi lẻ nam hoặc nữ).<br>• Visa đoàn nhập cảnh Trung Quốc (Hộ chiếu + 2 hình 4*6 tiểu chuẩn Quốc Tế nền trắng)<br>• Phục vụ 1 chai nước suối/khách/ngày.<br>• Các bữa ăn như chương trình(các bữa ăn có thể thay đổi phù hợp với tuyến điểm tuy nhiên vẫn đảm bảo đủ số lượng và chất lượng bữa ăn tương đương hoặc hơn).<br>• Xe máy lạnh vận chuyển suốt tuyến.<br>• Vé tham quan như chương trình.<br>• Tips cho tài xế địa phương và hướng dẫn viên: 25 USD / KHÁCH<br>• Trưởng đoàn và HDV địa phương phục vụ suốt tuyến theo chương trình. | • Chi phí cá nhân, hành lý quá cước, điện thoại, giặt ủi, tham quan ngoài chương trình.<br>• Phụ thu phòng đơn (nếu khách có yêu cầu): 140 USD / KHÁCH<br>• Visa tái nhập Việt Nam cho khách quốc tịch nước ngoài (nếu có) |

# Tour số 01 (Số lượng: 10 người)
# CHƯƠNG TRÌNH THĂM QUAN, NGHỈ MÁT
# BANGKOK – PATTAYA .
# "SA – WA – DEE" THAILAND

| **Dịch vụ bao gồm:** | **Không bao gồm:** |
|---|---|
| • Vé máy bay khứ hồi SÀI GÒN – BANGKOK – SÀI GÒN các hãng hàng không Vietjet Air<br>• Hành lý 07kg xách tay + 20kg hành lý ký gửi. Đã bao gồm các loại thuế phí xăng dầu, an ninh phi trường hai nước…<br>• Xe ô tô máy lạnh phục vụ riêng cho đoàn suốt tuyến<br>• Khách sạn Chuẩn 4, 5**** Thái Lan, tiêu chuẩn 02 khách người lớn/ 1 phòng, trẻ em ngủ chung giường với người lớn. Trường hợp khách đi lẻ một mình (phải báo trước lúc đăng ký tour) Cty sắp xếp quý khách ngủ ghép với khách đi lẻ khác chung đoàn hoặc bạn trưởng đoàn - cùng giới tính (phòng dành cho khách lẻ: 2 hoặc tối đa 3 khách). Hoặc sẽ phụ thu phòng đơn nếu quý khách muốn ngủ một mình một phòng suốt tour.<br>• Gợi ý khách sạn trong hệ thống tour:<br>• Bangkok: Panarai/Bizotel/ Jazzotel,… hoặc tương đương<br>• Pattaya: LE BALI Resort&Spa/Memo Suite Pattaya/ Aiyara Palace/Crystal Palace … hoặc tương đương<br>• Ăn uống theo chương trình<br>• Vé tham quan một lần các điểm có trong chương trình.<br>• Hướng dẫn viên tiếng Việt và Trưởng đoàn theo chăm sóc đoàn suốt tuyến từ Việt Nam<br>• Nước suối phục vụ hàng ngày, tiêu chuẩn 01 chai trên xe và 01 chai tại khách sạn<br>• Bảo hiểm du lịch với mức bồi thường tối đa 10.000usd/ 1 vụ.<br>• Quà tặng: Nón Du Lịch<br>• Phí TIP cho HDV và lái xe tại Thái Lan là 5usd/ngày/khách , trọn tour là 25usd/tour/ khách | • Hộ chiếu phải hợp lệ còn nguyên vẹn, không bị ố rách, mất trang, không được ký tên sai chỗ,… và phải còn đủ thời hạn là 06 tháng so với ngày về của tour<br>• Chi phí tham quan ngoài chương trình và các chi phí cá nhân khác.<br>• Các bữa ăn tự túc không theo chương trình.<br>• Ghế ngồi tắm biển ngoài đảo<br>• TIP cho nhân viên massage Thái<br>• Visa nhập cảnh Việt Nam đối với khách Việt Kiều hoặc khách nước ngoài. (Phí visa có thể thay đổi theo quy định của cục xuất nhập cảnh Việt Nam)<br>• Phụ thu phòng đơn: 90usd/khách/1 tour<br>• Trường hợp khách quốc tịch nước ngoài không nghe & nói tiếng Việt được nhưng muốn ghép cùng đoàn thì sẽ chịu phụ thu 150usd/khách. |

# PHỤ LỤC 04
# NỘI DUNG YÊU CẦU CỦA GÓI CUNG CẤP

**Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025**

*(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐN5 ngày /10/2025)*

**MỤC LỤC**

**CHƯƠNG I. YÊU CẦU HỒ SƠ ĐỀ XUẤT ..... 6**
**Mục 1: Tóm tắt nội dung của gói cung cấp dịch vụ ..... 6**
**Mục 2: Tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất ..... 6**
**Mục 3. Các yêu cầu về thương mại ..... 6**
**Mục 4. Chi phí, đồng tiền và ngôn ngữ trong Hồ sơ đề xuất ..... 7**
**Mục 5. Nội dung hồ sơ đề xuất ..... 7**
**Mục 6. Thời hạn hiệu lực của Hồ sơ đề xuất ..... 11**
**Mục 7. Nộp, tiếp nhận, mở Hồ sơ đề xuất ..... 11**
**Mục 8. Làm rõ Hồ sơ đề xuất ..... 12**
**Mục 9. Đánh giá Hồ sơ đề xuất ..... 7**
**Mục 10. Quyết định lựa chọn Nhà cung cấp ..... 13**
**Mục 11. Hợp đồng ..... 13**
**Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ ..... 14**
**CHƯƠNG III. BIỂU MẪU ..... 15**

# CHƯƠNG I. YÊU CẦU HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

**Mục 1: Tóm tắt nội dung của gói cung cấp dịch vụ**

1. Tên gói cung cấp: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025.

2. Nguồn vốn thực hiện: Từ quỹ phúc lợi của Tổng công ty (tối đa 12 triệu/người) và đóng góp của người lao động;

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Địa điểm tham quan, du lịch: Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) và Bangkok - Pattaya (Thái Lan).

5. Phạm vi cung cấp dịch vụ: Chi tiết như Mục 2, Chương III của Hồ sơ yêu cầu.

**Mục 2: Tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất**

1. Nhà cung cấp phải có đơn đề xuất dự cung cấp có đầy đủ nội dung theo quy định tại mẫu số 2 đính kèm dưới đây.

2. Nhà cung cấp phải đáp ứng về tư cách hợp lệ với các điều kiện sau đây:

- Đăng ký thành lập, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật;
- Có giấy phép hoạt động dịch vụ lữ hành quốc tế theo quy định.
- Không đang trong quá trình bị giải thể, không bị kết luận đang lập vào tình trạng bị phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Không có tên trong danh sách các Nhà cung cấp bị cấm tham dự quá trình của ĐLTKV và của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV.

3. Tài liệu đính kèm để chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Ban sao có chứng thực);
- Giấy phép hoạt động dịch vụ lữ hành quốc tế (Bản sao có chứng thực);
- Các chứng chỉ hành nghề của hướng dẫn viên tham gia hướng dẫn;
- Cam kết trên đơn chào giá đáp ứng về tư cách hợp lệ nêu tại Khoản 2, Mục 2, Chương I của Hồ sơ yêu cầu.

Có ít nhất 01 hồ sơ hợp đồng tương tự: Hợp đồng về cung cấp dịch vụ du lịch nước ngoài có giá trị tối thiểu **181.000.000 đồng**; hợp đồng Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành, Biên bản thanh lý hợp đồng; Hóa đơn tài chính theo quy định (bản sao có xác nhận của nhà cung cấp).

**Mục 3. Các yêu cầu về thương mại**

1. Gía chào: Giá chào là giá do Nhà cung cấp ghi trong đơn chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm thực hiện cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu, bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp Nhà cung cấp chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Hồ đề xuất của Nhà cung cấp sẽ không đạt.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể theo hình thức

thư giảm giá riêng hoặc ghi trực tiếp vào đơn chào giá và bảo đảm Bên mời cung cấp nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất. Trong đề xuất giảm giá, Nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho toàn bộ đơn hàng.

3. Nhà cung cấp chào trọn gói cho toàn bộ các công việc theo nội dung yêu cầu của gói cung cấp. Chi tiết tại Mẫu số 1 đính kèm.

4. Địa điểm tham quan, du lịch: Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) và Bangkok - Pattaya (Thái Lan).

5. Điều khoản thanh toán: Chi tiết như dự thảo hợp đồng đính kèm.

**Mục 4. Chi phí, đồng tiền và ngôn ngữ trong Hồ sơ đề xuất**

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi khoản chi phí liên quan đến quá trình tham dự cung cấp dịch vụ;

2. Đồng tiền tham dự cung cấp dịch vụ và thanh toán là VNĐ;

3. Hồ sơ đề xuất cũng như tất cả các văn bản và các tài liệu liên quan đến Hồ sơ đề xuất được trao đổi giữa Bên mời cung cấp và Nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong Hồ sơ đề xuất có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Bên mời cung cấp có thể yêu cầu Nhà cung cấp gửi bổ sung.

**Mục 5. Nội dung hồ sơ đề xuất**

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc Hồ sơ đề xuất gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo Mẫu số 01, Chương III, Biểu chào giá chi tiết theo Mẫu số 02, Chương III.

Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ đề xuất có đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III - Biểu mẫu, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột "đơn giá" và cột "thành tiền" của một mục mà Nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là "0" thì được coi là Nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc đơn hàng, Nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời chào giá với đúng giá đã chào.

2. Các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm của nhà cung cấp quy định tại Mục 2 của Chương này.

3. Bảng liệt kê chi tiết nội dung dịch vụ phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Chương II - Phạm vi, yêu cầu của dịch vụ, theo Mẫu số 04, Chương III-Biểu mẫu.

4. Bản cam kết đáp ứng các điều kiện chính của hợp đồng nêu tại Mẫu số 05, Chương III-Biểu mẫu.

**Mục 6. Thời hạn hiệu lực của Hồ sơ đề xuất**

Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất giá **là 30 ngày**, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

**Mục 7. Nộp, tiếp nhận, mở Hồ sơ đề xuất.**

1. Trường hợp nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện: Hồ sơ đề xuất

phải được đóng trong phong bì dán kín có ghi đầy đủ tên, địa chỉ của nhà cung cấp, tên, số hiệu của gói cung cấp và ghi rõ Hồ sơ đề xuất không được mở trước **16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 10 năm 2025**, có niêm phong gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường I Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng không muộn hơn **16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 10 năm 2025**. Hồ sơ đề xuất được gửi đến Bên mời cung cấp sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất sẽ không được xem xét.

2. Hồ sơ đề xuất sẽ được mở một cách công khai tại Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường I Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng trong vòng 1 giờ kể từ khi có thời điểm đóng bản chào giá. Bên mời cung cấp và Nhà cung cấp đã nộp Hồ sơ đề xuất chứng kiến và xác nhận việc mở các Hồ sơ đề xuất, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở Hồ sơ đề xuất vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của Nhà cung cấp này.

3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ đề xuất của các Nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: tên Nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất, giá trị bảo lãnh, thời gian và hiệu lực của bảo lãnh sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn Nhà cung cấp.

4. Bên mời cung cấp chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong Hồ sơ cho đến khi công bố kết quả lựa chọn Nhà cung cấp.

**Mục 8. Làm rõ Hồ sơ đề xuất**

1. Sau khi mở Hồ sơ đề xuất, Nhà cung cấp có trách nhiệm làm rõ Hồ sơ đề xuất theo yêu cầu của Bên mời cung cấp. Trường hợp Hồ sơ đề xuất của Nhà cung cấp thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm thì Bên mời cung cấp yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ, bổ sung tài liệu để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện. Đối với các nội dung đề xuất về dịch vụ cung cấp, tài chính nêu trong Hồ sơ đề xuất của Nhà cung cấp, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp tham gia chào giá, không làm thay đổi nội dung cơ bản của Hồ sơ đề xuất đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ Hồ sơ đề xuất giữa Nhà cung cấp và Bên mời cung cấp được thực hiện thông qua văn bản.

3. Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày mở Hồ sơ đề xuất, trường hợp Nhà cung cấp phát hiện Hồ sơ đề xuất của mình thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện thì Nhà cung cấp được phép gửi tài liệu đến Bên mời cung cấp để làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện của mình. Bên mời cung cấp có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá Các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm được coi như một phần của Hồ sơ đề xuất.

4. Việc làm rõ Hồ sơ đề xuất chỉ được thực hiện giữa Bên mời cung cấp và Nhà cung cấp có Hồ sơ đề xuất cần phải làm rõ. Các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện được coi là một phần của Hồ sơ đề xuất và được Bên mời cung cấp bảo quản như Hồ sơ đề xuất.

Đối với các nội dung làm rõ ảnh hưởng trực tiếp đến việc đánh giá tư cách

hợp lệ, năng lực thực hiện và yêu cầu về kỹ thuật, tài chính nếu quá thời hạn làm rõ mà Nhà cung cấp không làm rõ được hoặc có văn bản làm rõ nhưng không đáp úng được yêu cầu làm rõ của Bên mời cung cấp thì Bên mời cung cấp sẽ đánh giá Hồ sơ đề xuất của Nhà cung cấp theo Hồ sơ đề xuất đã nộp hợp lệ trước đó.

**Mục 9. Đánh giá Hồ sơ đề xuất**

Việc đánh giá Hồ sơ đề xuất được thực hiện theo các quy định dưới đây:

1. Đánh giá về tính hợp lệ của Hồ sơ đề xuất:

Hồ sơ đề xuất được đánh giá là hợp lệ khi bao gồm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu được quy định tại Mục 2, Chương I của Hồ sơ yêu cầu.

2. Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

Đánh giá theo tiêu chí đạt/ không đạt để đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của Nhà cung cấp trên cơ sở các tiêu chí yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm được nêu tại Hồ sơ mời chào giá.

3. Đánh giá về yêu cầu về kỹ thuật:

Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt làm cơ sở để đánh giá về mặt kỹ thuật bao gồm:

- Nội dung, phạm vi cung cấp dịch vụ;
- Tiến độ cung cấp dịch vụ;
- Thời hạn cung cấp dịch vụ;
- Cam kết đáp ứng các điều kiện chính của hợp đồng nêu tại Mẫu số 05 Chương III - Biểu mẫu.

4. Đánh giá về giá:

- Cách xác định đơn giá đánh giá thấp nhất theo các bước sau:

+ Bước 1: Xác định đơn giá chào đối với dịch vụ nêu tại Chương II (đã bao gồm sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, nếu có).

+ Bước 2: Xác định giá đánh giá trên cơ sở quy về một mặt bằng.

Hồ sơ đề xuất có đáp ứng về nội yêu cầu về kỹ thuật và có đơn giá thấp hơn hoặc bằng đơn giá dự toán được duyệt sẽ được đánh giá là đạt.

**Mục 10. Quyết định lựa chọn Nhà cung cấp**

Nhà cung cấp được xem xét, quyết định lựa chọn cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có Hồ sơ đề xuất đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Hồ sơ yêu cầu;

**Mục 11. Hợp đồng**

Nhà cung cấp được duyệt sẽ ký kết và thực hiện hợp đồng với Bên mời cung cấp với các nội dung hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn bởi các điều kiện chính theo Mẫu số 05 Chương III

## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ

Nhà cung cấp phải chào dịch vụ theo nội dung yêu cầu dưới đây:

Tên gói: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025;

Phạm vi, nội dung yêu cầu của cung cấp dịch vụ

| Stt | Nội dung công việc | ĐVT | Số lượng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Tour Tham quan, du lịch Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) (5 ngày 4 đêm) | Người | 13 | |
| 2 | Tour Tham quan, du lịch Bangkok - Pattaya (Thái Lan) (5 ngày 4 đêm) | Người | 10 | |

# CHƯƠNG III. BIỂU MẪU

**Mẫu số 01**

## ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày:_____ *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào GIÁ]*

Tên gói dịch vụ:_____ *[Ghi tên gói dịch vụ theo Hồ sơ yêu cầu]*

Kính gửi: *[Điền tên đầy đủ của Bên mời cung cấp]*

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu gói ..... mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,.....*[Ghi tên Nhà cung cấp],* cam kết thực hiện cung cấp dịch vụ..... *[Ghi tên gói dich vụ]* theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là.*[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với Bảng giá chào và các điều kiện thương mại chi tiết như Mẫu số 2 đính kèm. Thời gian thực hiện hợp đồng là *[Ghì thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu].*

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào giá này.

2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không có tên trong danh sách các Nhà cung cáp bị cấm tham dự quá trình của ĐLTKV và của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện cung cấp dịch vụ đảm bảo đúng chất lượng, số lượng theo yêu cầu của Bên mời cung cấp.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian *[Ghì ngày, tháng, năm có thời điểm đóng gói chào cung cấp].*

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**Mẫu số 02**

**BẢNG GIÁ CHÀO CỦA DỊCH VỤ**

Ngày:_____ *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên dịch vụ:_____*[Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ yêu cầu]*

| TT | Nội dung công việc | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Tổng cộng (VNĐ) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Tour Tham quan, du lịch Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) (5 ngày 4 đêm) | Người | 13 | | | |
| 2 | Tour Tham quan, du lịch Bangkok - Pattaya (Thái Lan) (5 ngày 4 đêm) | Người | 10 | | | |
| **Tổng cộng sau thuế** | | | | | | |

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**Mẫu số 03**

**CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI**

Ngày:_____*[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào giá]*

Tên gói:_____*[Ghi tên gói dịch vụ theo Hồ sơ yêu cầu]*

1.Địa điểm tham quan, du lịch:

*2.* Thời hạn giao nộp sản phẩm:

3. Tiến độ thực hiện cung cấp dịch vụ*:*

4. Thanh toán:

5. Các tài liệu đính kèm hồ sơ đề xuất

**Mẫu số 04**

**BẢN KÊ CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG PHẠM VI CUNG CẤP**

Ngày:_____*[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào giá]*

Tên gói:_____*[Ghi tên gói cung cấp theo Hồ sơ yêu cầu]*

Bảng liệt kê chi tiết danh mục các công việc thực hiện của dịch vụ được chào giá, phải ghi đầy đủ tiến độ thực hiện đáp ứng theo yêu cầu nêu tại Chương II của Hồ sơ yêu cầu.

**Mẫu số 05**

***DỰ THẢO HỢP ĐỒNG***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**
**Số: /2025/HĐSXKD-ĐN5**
**Về việc Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025**

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày /10/2025 về việc phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng đã được Bên mời nhà cung cấp và nhà cung cấp ký ngày /11/2025;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày /11/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025;

Căn cứ nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày tháng 11 năm 2025, tại Văn phòng Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV Số 10, Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, Lâm Đồng, Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Bên A: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV**

Đại diện: **Ông Trần Văn Tuấn** Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Số 10, Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Điện thoại: 0263.3976888 Fax: 063.3974888

Mã số thuế: 0104297034-007

Số tài khoản: 1020831973 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Bảo Lộc, Lâm Đồng.

**Bên B:**

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Số tài khoản:

Tại:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

1.1 Nội dung công việc theo hợp đồng :

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận tổ chức cho đoàn CBCNV bên A đi tham quan du lịch tại Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) và Bangkok - Pattaya (Thái Lan).

1.2 Các yêu cầu về dịch vụ tham quan, du lịch như sau :

a/ Các Địa điểm tham quan du lịch tại Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) và Bangkok - Pattaya (Thái Lan); Các Bên không tự ý thay đổi hành trình, trường hợp Bên B thay đổi hành trình, giảm điểm đến, Bên A sẽ không thanh toán phần hành trình và điểm đến bị vi phạm.

b/ Thời gian thực hiện: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

c/ Tổng số lượng CBCNV của Bên A tham gia sử dụng dịch vụ là 23 người. Trong đó: Tour Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) 13 người; Tour Bangkok - Pattaya (Thái Lan) 10 người. Trường hợp có thay đổi về số lượng người sử dụng dịch vụ Bên A sẽ thông báo cho bên B biết.

Thời gian dự kiến:

* Tour Thượng Hải - Hàng Châu - Tô Châu - Ô Trấn (Trung Quốc) 13 người từ ngày 27/11/2025 đến ngày 01/12/2025.

* Tour Bangkok - Pattaya (Thái Lan) 10 người từ ngày 17/11/2025 đến ngày 21/11/2025

Các bên có trách nhiệm đảm bảo những thay đổi trên không làm phát sinh chi phí Hợp đồng.

d/ Hướng dẫn viên: Hướng dẫn viên thuyết minh tiếng việt của bên B theo suốt đoàn trong chuyến, yêu cầu có trình độ phù hợp (như đề xuất), có kinh nghiệm, thái độ phục vụ niềm nở, tận tình, hòa nhã. Là người của Bên B chịu trách nhiệm xử lý các vấn đề phát sinh (thuộc trách nhiệm của Bên B) trong suốt hành trình.

e/ Các nội dung trong hành trình du lịch, tham quan gồm :

- Phương tiện vận chuyển từ Bảo Lộc - Sân bay và trong quá trình tham quan du lịch: Xe ô tô du lịch máy lạnh đời mới, xe đời 2024 trở lên.
- Phòng khách sạn: 4 Đêm ở tại: Khách sạn 4*- 5*. Trường hợp Bên B thay đổi khách sạn thì phải được sự đồng ý của đại diện Bên A và khách sạn mới phải có đẳng cấp tương đương hoặc cao hơn các khách sạn nêu trên. Trường hợp Bên B không cung cấp đúng phòng nghỉ tại khách sạn nêu trên mà bố trí nghỉ ở các khách sạn có điều kiện thấp hơn thì Bên A trừ 50% giá trị phần giá trị phòng nghỉ do Bên B vi phạm).
- Các bữa ăn theo chương trình. Cụ thể:

Trong quá trình thực hiện hai bên sẽ thống nhất xem xét và điều chỉnh các món ăn cho phù hợp.

- Hướng dẫn viên: Đón đoàn tại sân bay, thuyết minh tiếng việt và phục vụ theo chương trình tham quan.

• Phí tham quan các nơi theo chương trình.

• Bảo hiểm du lịch: du khách được đăng ký bảo hiểm du lịch trong suốt chuyến đi với mức tối đa …..đồng/trường hợp.

• Quà tặng du lịch: nón du lịch, khăn lạnh, nước uống trên đường đi.

**Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Hợp đồng (kèm theo Phụ lục nếu có);
2. Quyết định phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp;
3. Biên bản thương thảo;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp;

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

3.1 Bên A có quyền :

- Yêu cầu Bên B cung cấp các dịch vụ theo **Điều 1** và chi tiết lịch trình kèm theo.
- Yêu cầu Bên B bảo mật các thông tin trong Hợp đồng.
- Yêu cầu Bên B cung cấp các thông tin cần thiết cho việc thực hiện Hợp đồng.
- Thay đổi chương trình trước thời điểm khởi hành và thông báo cho Bên B.

3.2 Bên A có nghĩa vụ :

- Cung cấp chính xác các thông tin liên quan trong Hợp đồng và xác nhận về lượng khách trước 03 ngày khởi hành cho Bên B.
- Cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 5** của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong Hợp đồng.
- Sử dụng các dịch vụ du lịch theo đúng mục đích và điều khoản đã cam kết.
- Thông báo ngay những thay đổi và hợp tác với Bên B giải quyết những vấn đề phát sinh trước, trong và sau khi thực hiện Hợp đồng.
- Hoàn toàn tự chịu trách nhiệm đối với những việc nằm ngoài lịch trình đã thỏa thuận với Bên B.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

4.1 Bên B có quyền :

Bên B có quyền sắp xếp lại chương trình, lịch trình cho phù hợp hoặc hủy bỏ trong trường hợp bất khả kháng hay lý do khách quan không thể khắc phục được. Trường hợp phải thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng, hai bên thực hiện theo quy định tại **Điều 7** của Hợp đồng này.

Không thực hiện một phần hay toàn bộ Hợp đồng nếu do sự thay đổi của bên B mà không đạt được sự thỏa thuận hay thông báo trước và được đền bù mọi thiệt hại.

4.2 Bên B có nghĩa vụ:

Triển khai đặt phòng khách sạn, phương tiện vận chuyển và các dịch vụ khác đã nêu trong chương trình.

Thực hiện Hợp đồng theo đúng lịch trình theo thỏa thuận của hai bên tại Hợp đồng này hoặc bằng văn bản thỏa thuận thay đổi của hai bên.

Bảo đảm sự an toàn, chất lượng cho khách hàng trong suốt chuyến đi trừ trường hợp sự kiện bất khả kháng.

Bồi hoàn 100% tổng giá trị hợp đồng cho Bên A trong trường hợp hủy bỏ hợp đồng trước ngày khởi hành của từng đợt.

**Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá trị hợp đồng: **…. đồng** *(Bằng chữ: ….. đồng.). Chi tiết như phụ lục đính kèm.*

2. Tạm ứng: Không tạm ứng. Bên B không tạm ứng hợp đồng nhưng vẫn đảm bảo tiến độ, chất lượng yêu cầu dịch vụ nêu trong hợp đồng.

3. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản 100%.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 60 ngày kể từ ngày Bên A nhận được 06 bộ chứng từ hợp lệ.

c) Số lần thanh toán:

- Thanh toán 01 lần: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày Bên A nhận được 06 bộ hồ sơ thanh toán đầy đủ các chứng từ hợp lệ bao gồm:

+ Công văn đề nghị thanh toán.

+ Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán.

+ Bảng chi tiết giá trị đề nghị thanh toán.

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo từng đợt

+ Hóa đơn tài chính hợp lệ.

+ Các chứng từ liên quan khác (nếu có).

d. Đồng tiền thanh toán Việt Nam đồng.

đ. Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà cung cấp xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.

**Điều 6. Loại hợp đồng:** Theo đơn giá cố định.

**Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Điều chỉnh nội dung:

- Trường hợp Bên A có yêu cầu thay đổi số lượng thành viên trong đoàn hoặc thay đổi lịch trình, dịch vụ sử dụng thì Bên A phải báo trước cho Bên B ít nhất 03 (ba) ngày trước thời điểm khởi hành để điều chỉnh lại Hợp đồng.

- Đối với nội dung phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng mà chưa có đơn giá trong hợp đồng thì được xác định trên cơ sở thỏa thuận hợp đồng. Các bên phải ký kết phụ lục hợp đồng làm cơ sở cho việc thanh toán, quyết toán hợp đồng.

b) Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng:

- Tiến độ hoàn thành Hợp đồng chậm hơn tiến độ thực hiện đã nêu trong hợp đồng do lỗi của Bên B: Nếu tiến độ thực hiện hợp đồng bị kéo dài so với tiến độ hợp đồng đã ký thì Bên B phải kiến nghị Bên A gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp phát sinh chi phí thì Bên B phải khắc phục bằng chi

phí của mình. Nếu gây thiệt hại cho Bên A thì Bên B phải bồi thường.

- Trường hợp thời hạn hoàn thành hợp đồng chậm so với tiến độ của Hợp đồng do lỗi của Bên A thì Bên A phải gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp gây thiệt hại cho Bên B thì phải bồi thường.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

**Điều 8. Bảo hiểm**

Bên B phải mua bảo hiểm du lịch theo quy định.

**Điều 9. Rủi ro và bất khả kháng**

1. Không bên nào phải chịu trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ hay vi phạm nào trong việc thực hiện bất cứ nội dung nào của Hợp đồng này trong trường hợp những chậm trễ hay vi phạm gây ra bởi các sự kiện cháy, nổ, bão lụt, chiến tranh, thiên tai hay các nguyên nhân khác tương tự vượt ngoài tầm kiểm soát của mỗi bên và Bên vi phạm/ hoặc chậm trễ không có lỗi (Sau đây gọi là các " Sự kiện Bất khả kháng")

2. Bên chịu ảnh hưởng bởi các sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ thông báo cho bên kia trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày sự kiện bất khả kháng bắt đầu tác động lên việc thực hiện Hợp đồng của Bên bị ảnh hưởng.

3. Trong trường hợp việc thực hiện hợp đồng của một bên bị chậm trễ quá 3 ngày (ba ngày) kể từ ngày bên không bị ảnh hưởng nhận được thông báo theo quy định này, bên không bị ảnh hưởng có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bên kia. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng có nghĩa vụ thông báo cho bên kia về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng.

**Điều 10. Chấm dứt hợp đồng**

1. Chấm dứt Hợp đồng bởi chủ đầu tư

Bên A có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 02 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến Bên B. Bên A sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:

a) Bên B không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo mục 2 **Điều 1**.

b) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của Bên A.

c) Bên B bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền Hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

d) Bên B từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại **Điều 13**.

e) Bên B cố ý trình các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của Bên A.

f) Trường hợp bất khả kháng quy định tại **Điều 9**.

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Bên A có thể thuê bên thứ ba thực hiện tiếp dịch vụ.

2. Chấm dứt hợp đồng bởi Bên B

Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho Bên A tối thiểu là 3 ngày trong các trường hợp sau đây:

b) Bên A không thanh toán cho Bên B theo hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo **Điều 12** sau 30 ngày kể từ ngày Bên A nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

c) Bên A không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại **Điều 12**.

d) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Bên B không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 05 ngày.

đ) Bên A bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải Điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự Điều hành của người được ủy thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xẩy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

3. Khi chấm dứt hợp đồng, thì các quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ chấm dứt trừ Điều Khoản về giải quyết tranh chấp.

4. Khi một trong hai bên chấm dứt hợp đồng, thì ngay khi gửi hay nhận văn bản chấm dứt hợp đồng, Bên B sẽ thực hiện các bước cần thiết để kết thúc công việc một cách nhanh chóng và cố gắng để giảm tối đa mức chi phí.

5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng: Việc thanh toán thực hiện theo **Điều 5** [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] cho các công việc đã thực hiện trước ngày chấm dứt có hiệu lực.

**Điều 11. Thưởng, phạt và trách nhiệm do vi phạm Hợp đồng**

1. Thưởng hợp đồng: không áp dụng

2. Phạt vi phạm hợp đồng

Sau khi hợp đồng có hiệu lực nếu một bên vi phạm hợp đồng thì bên tuân thủ hợp đồng có quyền đòi bên vi phạm hợp đồng bồi thường tất cả các tổn thất bao gồm các chi phí như:

- Chi phí kiện tụng.
- Chi phí đi lại.
- Chi phí luật sư.
- Chi phí giám định.
- Chi phí khác (Nếu có).

Đối với Bên B: Nếu chậm thời gian đi không đúng thời gian thực hiện hợp đồng thì phạt 8% giá trị phần hợp đồng vi phạm cho 1 đợt chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 8% giá trị phần hợp đồng vi phạm .

Đối với Bên A: Nếu thanh toán chậm cho Bên B theo quy định **tại Điều 5** thì phải bồi thường cho Bên B theo lãi suất quá hạn áp dụng cho ngày đầu tiên chậm thanh toán do Ngân hàng thương mại mà Bên B. mở tài Khoản công bố kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi Bên A đã thanh toán đầy đủ cho Bên B.

**Điều 12. Khiếu nại và giải quyết tranh chấp**

Các bên sẽ nỗ lực tối đa để giải quyết các tranh chấp hoặc bất đồng phát sinh liên quan đến hợp đồng bằng cách thương lượng hòa giải trực tiếp.

Trường hợp hai bên không tự thương lượng giải quyết được tranh chấp thì

sau 30 ngày sẽ đưa vụ tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền tại tỉnh Lâm Đồng. Quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng ràng buộc giữa hai bên. Chi phí xét xử và các chi phí khác liên quan đến việc giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua kiện chịu trách nhiệm chi trả hoàn toàn.

**Điều 13. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 08 bộ, Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

| | |
|---|---|
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**<br>**GIÁM ĐỐC** | **ĐẠI DIỆN BÊN B**<br>**GIÁM ĐỐC** |
| **Trần Văn Tuấn** | |

**PHỤ LỤC. BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**
**Cung cấp dịch vụ tổ chức cho CBCNV, người lao động có thành tích xuất sắc đi tham quan, du lịch nước ngoài năm 2025**

*(Kèm theo hợp đồng số /2025/HĐSXKD-ĐN5 ký ngày /11/2025)*